|  |  |
| --- | --- |
|  PHÒNG GD&ĐT PHONG ĐIỀN**TRƯỜNG THCS PHONG AN** Số: 25 /KH-THCS  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Phong An, ngày 05 tháng 10 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

Thực hiện Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024; Công văn số 2745/SGDĐT-GDPT ngày 23/9/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 377/PGDĐT-THCS ngày 25/9/2023 của phòng GD&ĐT Phong Điền về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024.

Trường THCS Phong An xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 – ­2024 như sau:

**I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG**

**1. Bối cảnh bên ngoài:**

**1.1. Thời cơ:**

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính quyền các cấp, của lãnh đạo Ngành, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Phong Điền và lãnh đạo địa phương. Các văn bản hướng dẫn của nhà nước và của ngành chỉ rõ định hướng, phát triển trường học

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo Đại học 40/43 đạt 93,0% đạt chuẩn đào tạo và Thạc sĩ 02/43 đạt 4,7% trên chuẩn theo Điều 72 Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019, có năng lực chuyên môn vững vàng nhiệt tình, có tinh thần đoàn kết, hầu hết có ý thức học tập để vươn lên, đáp ứng được nhu cầu dạy và học trong giai đoạn mới.

- Đã tạo được sự tín nhiệm cao của học sinh, phụ huynh trong cũng như ngoài địa bàn và được các tổ chức ban ngành có liên quan hỗ trợ. Nhiều địa phương có tổ chức khuyến học, thúc đẩy tốt việc học tập của học sinh.

- An ninh, chính trị ổn định tạo cơ hội cho việc phát triển giáo dục, đào tạo

**1.2. Thách thức:**

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của ngành, của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, đổi mới chương trình GDPT 2018.

- Khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy, phát huy sức sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong thực hiện chuyển đổi số, việc đổi mới phương pháp giảng dạy và giáo dục, đổi mới kiểm tra đánh giá....

- Cha mẹ học sinh đa số là nông dân, lao động thủ công, về kinh tế còn khó khăn.

- Bàn ghế các phòng học xuống cấp, hư hỏng nhiều.

- Nhà vệ sinh học sinh xuống cấp, hư hỏng phải sửa nhiều lần

- Đường vào trường nhỏ hẹp, quanh co, thấp trũng khó khăn cho việc đi lại của học sinh và CBGVNV, nhất là khu vực trước cổng trường.

- Gần trường có nhiều cống thoát nước, ao, hồ, sông …rất nguy hiểm cho học sinh trong mùa mưa lũ, khó khăn cho nhà trường về quản lý học sinh.

**2. Bối cảnh bên trong:**

***2.1. Điểm mạnh:***

**2.1.1.** **Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên:**

-Tổng số cán bộ-giáo viên-nhân viên đầu năm học 2023-2024: 51, trong đó: 16 nam, 35 nữ. Biên chế 50, hợp đồng 01 GV (môn Hóa), 01 bảo vệ (NĐ 68).

- Trình độ: Thạc sĩ 02; Đại học 44; Cao đẳng 01; Trung cấp 02; 01 Sơ cấp

- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 33; Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 04

- Chi bộ có 22 đảng viên, lệ 43,1 %.

- Công đoàn: có 51 công đoàn viên.

- Đoàn TNCS HCM: 13 đoàn viên giáo viên.

- Trường có 04 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó mật thiết với nhà trường. Chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Thành tích thi đua của CBGVNV qua 3 năm học như sau:

| **Năm học** | **Thành tích** |
| --- | --- |
| Năm học 2020-2021 | - Tập thể lao động Tiên tiến- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 07- Lao động tiên tiến: 39 |
| Năm học 2021- 2022 | - Tập thể lao động Tiên tiến- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 07- Lao động tiên tiến: 41 |
| Năm học 2022- 2023 | - Tập thể lao động Xuất sắc- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 01- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 06- Lao động Tiên tiến: 42 |

- Công tác quản lý của BGH có kế hoạch sát với tình hình thực tế của trường, của địa phương cũng như của Ngành, luôn có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Công tác tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, được kiểm tra đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời từng giai đoạn.

**2.1.2. Chất lượng học sinh:**

**- Chất lượng đại trà:**

Học lực

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **TSHS** | **Giỏi** | **Khá** | **TB** | **Yếu** | **Kém** |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| 2018-2019 | 608 | 106 | 17.43 | 285 | 46.88 | 208 | 34.21 | 9 | 1.48 | 0 | 0.0 |
| 2019-2020 | 616 | 170 | 27,6 | 283 | 45,94 | 163 | 26,46 | 0 | 0.0 | 0 | 0.0 |
|  2020-2021 | 592 | 168 | 28,38 | 321 | 54,22 | 103 | 17,40 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 |
| 2021- 2022 | 609 | 180 | 29,56 | 320 | 52,55 | 109 | 17,90 | 0 | 0.0 | 0 | 0.0 |
| 2022 - 2023 | 585 | 164 | 28,03 | 310 | 52,99 | 111 | 18,97 | 0 | 0.00 | 0 | 0.00 |

Hạnh kiểm

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **TSHS** | **Tôt** | **Khá** | **TB** | **Yếu** |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| 2018 – 2019 | 608 | 536 | 88.16 | 65 | 10.69 | 7 | 1.15 | 0 | 0.0 |
| 2019 – 2020 | 616 | 564 | 91,56 | 47 | 7,63 | 5 | 0,81 | 0 | 0.0 |
| 2020 - 2021 | 592 | 543 | 91,72 | 46 | 7,77 | 3 | 0,51 | 0 | 0,0 |
| 2021 - 2022 | 609 | 568 | 93,27 | 35 | 5,75 | 5 | 0,82 | 1 | 0,16 |
| 2022-2023 | 585 | 536 | 91.62 | 46 | 7.87 | 3 | 0.51 | 0 | 0.00 |

**- Tốt nghiệp THCS:**

 Năm học 2018 – 2019: 130/130, đạt 100%

 Năm học 2019 – 2020: 170/170, đạt 100%

 Năm học 2020 – 2021: 126/126, đạt 100%

 Năm học 2021 – 2022: 162/162, đạt 100%

 Năm học 2022 - 2023: 143/143, đạt 100%

**2.1.3. Cơ sở vật chất:**

- Nhà trường có đủ hệ thống phòng học, phòng hội đồng, phòng chức năng, phòng thư viên, khu vực để xe, nhà vệ sinh cho GV và HS.

- Tất cả phòng học đều có đầy đủ bàn ghế cho học sinh trong đó 100% là bàn ghế 2 chỗ ngồi. 100% phòng học có bảng từ chống lóa, tất cả các phòng đều được trang bị hệ thống điện chiếu sáng và có quạt đầy đủ.

- Các phòng bộ môn KHTN-CN 1, KHTN-CN 2, Tin học, Tiếng Anh- Nghệ thuật đã được sắp xếp hợp lý với các trang thiết bị cơ bản đảm bảo để dạy và học.Trường đã tập trung mọi nguồn lực để xây dựng phòng bộ môn phục vụ cho công tác dạy học vào sử dụng có hiệu quả.

- Thư viện được củng cố và hoàn thiện dần, diện tích đảm bảo để xây dựng thư viện Tiên tiến, hoạt động thư viện đã dần đi vào nề nếp, nhiều học sinh và giáo viên tham gia đọc sách tốt, thư viện của trường được công nhận thư viện đạt chuẩn năm 2020. Kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2, trường chuẩn quốc gia đạt mức độ 1 theo TT 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

- Công tác giáo dục và bảo vệ môi trường: Trường đã làm tốt công tác giáo dục và bảo vệ môi trường, duy trì tốt phong trào chủ nhật xanh trong các tổ chuyên môn và văn phòng, trong học sinh.

**2.2. Điểm yếu:**

-  Chất lượng học sinh chưa đồng đều, vẫn còn học sinh bỏ học, vi phạm nội quy.

- Bàn ghế học sinh và giáo viên đã và đang xuống cấp mặt dù đầu mỗi năm học trường thuê thợ sửa chữa-gia cố, đã làm tờ trình xin trang cấp CSVC năm học 2023-2024 gửi Phòng GD&ĐT huyện..

- Nhà trường đã đổi mới nội dung, phương thức quản lý học sinh, nâng cao ý thức tự quản, tính tự giác của học sinh. Tuy nhiên, một vài học sinh chưa ngoan, ý thức học tập chưa có, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đối với học sinh…nên việc phối hợp giáo dục học sinh Liên đội và GVCN gặp khó khăn.

- Có 2,3% giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn theo Điều 72 Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019

**3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng quy trình, đáp ứng yêu cầu định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh

**II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC:**

**1. Mục tiêu chung:**

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo .

* Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường
* Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT 03 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh đối với khối 9.
* Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; Giáo dục học sinh các biện pháp phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; Phòng chống tác hại thuốc lá, thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, shisha; ATGT, ATTP, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy học đường…
* Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực;

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

**2. Phương châm hành động**.

**“ Chất lượng giáo dục là mục tiêu hàng đầu của nhà trường”**

**a. Tầm nhìn**.

*Là một trong những trường có tích cực trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh và có thương hiệu trong việc giáo dục học lực học sinh trong toàn huyện, là trường đi đầu trong việc đổi mới ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, đổi mới phương pháp dạy học được phụ huynh học sinh tin tưởng gửi gắm con em mình vào học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt*

**b. Sứ mệnh.**

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương nhằm đào tạo thế hệ trẻ trở thành những công dân gương mẫu, có tri thức, năng động và sáng tạo.

**c. Hệ thống giá trị cơ bản:**

Về phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, Nhân ái, Chăm chỉ, Trung thực và Trách nhiệm

Về năng lực chung:

1. Năng lực tự chủ và tự học, có 6 năng lực thành phần:
* Tự lực
* Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng
* Tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của mình
* Thích ứng với cuộc sống:
* Định hướng nghề nghiệp:
* Tự học, tự hoàn thiện
1. Năng lực giao tiếp và hợp tác, có 8 năng lực thành phần:
* Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp
* Thiết lập, phát triển các quan hệ xã hội; điều chỉnh và hòa giải các mâu thuẫn
* Xác định mục đích và phương thức hợp tác
* Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân
* Xác định nhu cầu và khả năng của người hợp tác
* Tổ chức và thuyết phục người khác
* Đánh giá hoạt động hợp tác
* Hội nhập quốc tế

(3)Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, có 6 năng lực thành phần:

* Nhận ra ý tưởng mới
* Phát hiện và làm rõ vấn đề
* Hình thành và triển khai ý tưởng mới
* Đề xuất, lựa chọn giải pháp
* Thiết kế và tổ chức hoạt động
* Tư duy độc lập

(4)Về năng lực đặc thù:

- Năng lực ngôn ngữ

- Năng lực tính toán

- Năng lực khoa học

- Năng lực công nghệ

- Năng lực tin học

- Năng lực thẩm mỹ

- Năng lực thể chất

**3. Mục tiêu cụ thể (Chỉ tiêu)**

**a. Đối với học sinh:**

- Công tác huy động đầu năm học đạt 100% trong độ tuổi đến trường.

- Học lực: Giỏi/Tốt: trên **26,5** %, Khá: 46% , TB/Đạt: 26,5 % , Yếu/Chưa đạt: 1 % , Kém: 0. (Trong đó, khối 6-7-8 HTT,HTXS: **25%**, khối 9 Giỏi: **trên 28%)**

- Hạnh kiểm/kết quả rèn luyện: Tốt: **trên 90** %, Khá: 9 % , TB/Đạt: 1 % ,Yếu/Chưa đạt: 0.

- Tỷ lệ lên lớp thẳng: 99% , tỷ lệ lên lớp sau khi thi lại: 100 %.

- Tỷ lệ học sinh **tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 100%.**

 - Tỷ lệ học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT **đạt 98%**

- Tỷ lệ duy trì số lượng đến cuối năm **trên 98** %, trong đó bỏ học **dưới 1%.**

- Chất lượng mũi nhọn: phấn đấu đạt **55 giải huyện-tỉnh** trên tất cả các hội thi.

- Có sản phẩm dự thi KHKT và có sản phẩm dự thi STTTNNĐ các cấp

- Có học sinh đổ vào trường chuyên Quốc học Huế.

- Phổ cập giáo dục: duy trì đạt chuẩn mức độ 3.

**b. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Hội giảng cấp trường: 100% GV cùng tham gia dự giờ và trao đổi góp ý chuyên môn, kĩ năng, phương pháp, … khi GVBM thực hiện tiết dạy.

- Phấn đấu trên 95% CB-GV-NV đạt lao động tiên tiến và 15% CSTĐ cơ sở trên tổng số lao động tiên tiến, 01 CSTĐ cấp tỉnh.

- Khuyến khích CBGVNV viết bài đăng tải lên Website trường và các trang nội bộ của trường, của ngành

**c. Một số chỉ tiêu khác:**

- 100% Giáo viên, CBQL hoàn thành nội dung học bồi dưỡng thường xuyên theo quy định

- Mỗi tổ chuyên môn triển khai từ 2 đến 3 chuyên đề về đổi mới nâng cao chất lượng dạy học, kiểm tra đánh giá, NCKH.

- 100% giáo viên, nhân viên được kiểm tra hồ sơ chuyên môn

- Giữ vững Cơ quan văn hóa giai đoạn 2

- Thư viện trường đạt chuẩn mức 1, có kế hoạch xây dựng để đạt mức 2 theo TT 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Giữ vững và xây dựng trường đạt Kiểm định chất lượng theo Thông tư 13,14/BGD và có kế hoạch cải tiến chất lượng, lưu giữ minh chứng.

- Giữ vững Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1

- Thực hiện tốt Đề án chủ nhật xanh, xây dựng trường học xanh – sạch- sáng và an toàn

**d. Đối với tập thể:**

- Tập thể lao động xuất sắc.

- Công đoàn: Xuất sắc

- Chi đoàn: vũng mạnh

- Liên đội mạnh cấp tỉnh.

 - Các tổ CM, VP: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

**III. NỘI DUNG THỰC HIỆN GIÁO DỤC**

**A. NHIỆM VỤ CHUNG:**

 Thực hiện chủ đề năm học: ***"Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”***

1.Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 20181 (CT GDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7 và lớp 8; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 20062 đối với lớp 9, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

2.Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

3.Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả.

4.Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

5.Tập trung phát triển đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

6.Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

7.Thực hiện đảm bảo tiến độ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia, đồng thời triển khai tốt kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi được đánh giá ngoài; chăm lo xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; nâng cao kết quả dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đầu năm học 2024-2025

 **B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:**

## I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng

**1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh[[1]](#footnote-1), đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

*1.1. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018*

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Giáo viên chủ nhiệm đảm nhận nội dung được thể hiện trên kế hoạch giáo dục là 105 tiết và được tính giờ thực hiện theo phân phối chương trình mỗi tuần 3 tiết *(không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp và TPT theo quy định hiện hành*). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Lồng ghép nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các hoạt động theo chương trình tập huấn, hướng đến hình thành kĩ năng và kiến thức liên hệ thực tế từ học sinh

c) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học cụ thể có lồng ghép nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong bài dạy.

*1.2. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006*

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT- GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý bổ trợ các nội dung theo CT GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo CT GDPT 2018.

*1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022* về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

*1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg* ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Các cơ sở giáo dục trung học duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

*1.5. Trường có 02 học sinh dân tộc thiểu số tổ chức dạy học* theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kĩ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

*1.6. Tăng cường tổ chức các câu lạc bộ:* Câu lạc bộ Tiếng Anh của nhóm Ngoại ngữ, câu lạc bộ Bóng đá- Cầu lông của nhóm GDTC, câu lạc bộ xanh của Chi đoàn… Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học tổ chức các hội thảo/chuyên đề, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

**Phân công đội ngũ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên cán bộ, giáo viên (ghi cả GV, NV, HT, PHT)** | **Phân công giảng dạy, công tác** |
|
| 1 | Hồ Thị Phượng | Quản lý chung, dạy Tiếng Anh lớp 8/1 |
| 2 | Võ Thị Bích Thuận | Quản lý chuyên môn, dạy địa lớp 6/1 |
| 3 | Võ Thị Lộc | Kế toán |
| 4 | Võ Thị Lệ | Y tế, kiêm vệ sinh và nước uống học sinh |
| 5 | Nguyễn Ái Quỳnh Tiên | Văn thư, Thủ quỹ |
| 6 | Lê Thị Thu Thuỷ | Quản lý thiết bị dạy học, phòng máy vi tính |
| 7 | Trần Nhị Thảo | Thư viện |
| 8 | Trần Đình Sử | Tổng phụ trách Đội, NGLL, HĐTN.HN dạy nhạc lớp 6/1, 6/2, 6/3 |
| 9 | Hoàng Công Long | Bảo vệ CSVC nhà trường |
| 10 | Phạm Đình Hoà | Toán: Lớp 9/4,7/4, 6/4 + TT - BD TOÁN 9 và MTCT 9, các cuộc thi T9 |
| 11 | Trần Thị Thu Hiền | Toán 9/1,8/3, 6/3 + Chủ nhiệm 9/1, BD Toán 6, các cuộc thi T6 |
| 12 | Lê Thị Hồng | Toán lớp 7/3, 6/1, 6/2 + Chủ nhiệm 6/1 |
| 13 | Hoàng Bá Trung | Toán lớp 9/3, 7/1, 8/4 + Chủ nhiệm 9/3 + BD Toán 7, các cuộc thi T7 + P.TTCM + TBTTND |
| 14 | Trần Thị Thùy Lan | Tin 7/4,7/5,9/3,9/5,6/3,6/4,6/5 + Chủ nhiệm 7/4 - BD KHKT + TKHĐ |
| 15 | Phan Thị Na | Toán lớp 9/2, 8/1, 8/2 + chủ nhiệm 8/2 - BD TOÁN 8, các cuộc thi T8 |
| 16 | Lê Thanh Phước | Toán 9/5, 7/2,7/5, 6/5  |
| 17 | Nguyễn Thị Hằng | Tin lớp 7/1,7/2,7/3,8/3,8/4 + quản trị mạng - BDTin 8 và các cuộc thi Tin học -Chủ nhiệm 7/2  |
| 18 | Hoàng Thị Ngọc Trinh | Tin lớp 9/1,9/2, 9/4, 6/1,6/2,8/1,8/2 + CN 8/1 - BD Tin 9 và các cuộc thi Tin học |
| 19 | Ngô Văn Tạo | Lý 9/1,9/3,9/5, KHTN 7/3, 8/2,8/4 - CN 9/5 - P.TTCM, BCHCĐ. Cập nhật cổng và HB môn KHTN 7/3 |
| 20 | Lê Văn Thà | Lý 9/2,9/4, KHTN 8/1,6/4,6/5 + Chủ nhiệm 9/4 + BD L 9 + Phụ trách PCGD-XMC |
| 21 | Dương Hoàng Diễm Anh | KHTN 7/1,7/2,7/4,7/5,6/2, 6/3, Công nghệ 8/4, CN 7/5. Cập nhật cổng và BH môn KHTN 7/1,7/2,7/4,7/5 |
| 22 | Võ Tiến Sĩ | Công nghệ 9/1,9/2,9/3,9/4, 9/5 + KHTN 8/3,6/1 - Chủ nhiệm 8/3. BD KHTN 8. Cập nhật cổng và HB môn KHTN 8/3 |
| 23 | Nguyễn Đôn Vũ | TD 6/1,6/2,6/3,6/4,6/5,7/1,7/2,7/3 + BDNK - P.CTCĐ |
| 24 | Nguyễn Thị Hiếu Hạnh | Văn 9/4,8/1,8/2, GD ĐP VĂN 7 + Phó TTCM + BD Văn 9. Cập nhật cổng và HB GDĐP 7 |
| 25 | Lê Thị Lãnh | Văn 9/3, Sử 6/1,6/2,6/3,6/4,6/5 + chủ nhiệm 6/3. Cập nhật cổng và HB môn LS&ĐL 6/3,6/4,6/5 |
| 26 | Hồ Tiến Trung | Sử K9, 8/3,8/4 +GDĐP SỬ 6,7 - CTCĐ -CUCB - BDHSG Sử 9, Cập nhật cổng và HB môn LS&ĐL 8/3,8/4 |
| 27 | Nguyễn Thị Kim Quy | Văn 7/3, 7/2, 8/3 + GDĐP VĂN 6- BD Văn7 + BCH công đoàn  |
| 28 | Nguyễn Thị Đấu | Văn 9/1, 9/2, 6/1 + Tổ trưởng CM |
| 29 | Hồ Thị Thanh Bình | Văn 7/1,7/4,8/4 + Chủ nhiệm 7/1 - BD VĂN 8 |
| 30 | Phạm Thị Nhật Tình | CD 7/1,7/2,7/3,7/4,7/5 - GDĐP kt-ct 7. Cập nhật cổng và HB GDĐP 7. Trực nề nếp 2 buổi |
| 31 | Văn Đình Dũng  |  CD K9, K8, K6 + GD ĐP kt-ct 6,8. cập nhật cổng và học bạ GDĐP 6 |
| 32 | Trần Thị Hồng Yến | Mĩ thuật K6,7,8 + PTTCM - GD ĐP NT 7 - BDNK, Cập nhật cổng và HB Môn NT 6,7 |
| 33 | Nguyễn Thị Diễm Kiều | Âm nhạc 6/4,6/5, K7,K8,K9 - GD ĐP NT 6,8. BDNK. Cập nhật cổng và HB môn NT 8,9 |
| 34 | Dương Thị Dung  | Anh văn 9/1,7/1,7/3,7/5,6/4,6/5 - BD TA 7 |
| 35 | Hoàng Thị Hà | Anh văn 9/5,7/2,7/4,8/4 - BDHSG 9 + HBTA 9 - CN 8/4 |
| 36 | Đào Thị Kim Chi | Anh văn 9/2,6/1,8/1 + Tổ trưởng CM, BD TA8+HBTA 8, chủ nhiệm 9/2 |
| 37 | Nguyễn Thị Mỹ Kim | Anh Văn 9/3,9/4,8/2,8/3,6/2,6/3 + BDHSG 6 |
| 38 | Nguyễn Thị Hương | Địa lớp 8/1,8/2,8/3,8/4,7/1,7/2,7/3,7/4,7/5 -GD ĐP đl 7,8 + BD Địa 8, cập nhật cổng và HB môn LS&ĐL 7 |
| 39 | Nguyễn Thị Kim Quy | Địa K 9,6/2,6/3,6/4,6/5 + GDĐP đl 6 - BD Địa 9. Cập nhật cổng và HB môn LS&ĐL 6/1,6/2 |
| 40 | Ngô Hữu Nghị  | Hóa K9, KHTN 6/1,6/2,6/3,6/4 + BD khtn 8. Cập nhật cổng và HB môn KHTN K8, 6/1, 6/2 |
| 41 | Nguyễn Thị Hồng Thủy | KHTN 8/3,8/4, C.Nghệ 7/1,7/2,7/3, 6/3,6/4,6/5 + Chủ nhiệm 6/5. Trực nề nếp 1 buổi |
| 42 | Nguyễn Thị Huyền Nga | Sinh lớp 9/3 - TTCM |
| 43 | Lê Xuân Nghĩa | Công Nghệ 8/1,8/2,8/3,7/4,7/5, 6/1,6/2 + Chủ nhiệm 6/2. Trực nề nếp 1 buổi |
| 44 | Lê Thị Thái Hằng | Sinh 9/1,9/2, KHTN 6/1,6/2+ BD Sinh 9. BCHCĐ.  |
| 45 | Trương Thị Minh | Sử K7,8/1,8/2 + GDĐP sử 8 - CN 7/3 + BD Sử 8. Cập nhật cổng và HB môn LS&ĐL 8/1,8/2 |
| 46 | Trần Thị Bích Chi | Văn 7/5,6/4,6/5 + Chủ nhiệm 6/4 |
| 47 | Hồ Thị Lý | Văn lớp 9/5,6/2,6/3 + GDĐP Văn 8, BD Văn 6. Cập nhật Cổng và HB GDĐP 8 |
| 48 | Phan Văn Hai | TD 8/1,8/2,9/2,9/3,9/4,9/5 + BDNK, Trực nề nếp 1 buổi |
| 49 | Lê Trọng Vĩnh Lộc | TD 8/3,8,4,9/17/4,7/5 + BDNK. Trực nề nếp 2 buổi |
| 50 | Thái Văn Hiệu | KHTN 6/3,6/4,6/5, Sinh 9/4,9/5. BD KHTN 8. Phụ trách PCGD, Cập nhật cổng và HB KHTN 6/3,6/4,6/5. Trực nề nếp 1 buổi |
| 51 | Hồ Thị Hồng Hạnh | KHTN 7/1,7/2,7/3,7/4,7/5, 6/4,6/5, Hoá 9/1 - BD HOÁ 9.  |

## 2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

**Đối với môn Lịch sử,** tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử**.**

**Đối với môn Ngữ văn**, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 365/PGDĐT-THCS ngày 16/8/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông (Triển khai Công văn số 1978/SGDĐT-GDPT ngày 01/8/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông của Sở GD&ĐT).

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

 Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật cho học sinh. Thực hiện văn hóa 4 xin ***“Xin chào, xin lỗi, xin phép, xin cám ơn”,*** 05 Tốt ***“ Học tập Tốt, lao động Tốt, đoàn kết Tôt, kỷ luật Tốt, giữ gìn vệ sinh thật Tốt”.***

c)Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

d)Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án dạy - học ngoại ngữ giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; phát triển và nhân rộng mô hình tự học, tự nâng cao trình độ và sử dụng ngoại ngữ; tăng cường xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ. Tiếp tục phát động phong trào giáo viên, học sinh cùng học ngoại ngữ, đặc biệt là tại những đơn vị chưa tổ chức hoạt động này trong năm 2022, 2023; tích cực tham khảo, áp dụng Bộ sổ tay hướng dẫn xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ tại đường link: [https://drive.google.com/drive/folders/1z8Jb9Gjzet4LNG6Piq-](https://drive.google.com/drive/folders/1z8Jb9Gjzet4LNG6Piq-wzBzw9S39_jw_) [wzBzw9S39\_jw\_](https://drive.google.com/drive/folders/1z8Jb9Gjzet4LNG6Piq-wzBzw9S39_jw_); nghiên cứu, thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT: Kế hoạch 957/KH-BGDĐT ngày 18/9/2019 của Bộ GDĐT tạo về Kế hoạch tổ chức phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 4536/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 04/10/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ; Công văn số 1439/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 27/4/2020 về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh trong các nhà trường.

**Báo cáo chuyên đề, đổi mới phương pháp dạy học, dạy học trải nghiệm:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Môn** | **Họ và tên GV thực hiện** | **Tên chuyên đề**  | **Thời gian** |
| Vật lý 9 | Ngô Văn Tạo | Sự phụ thuộc của điện trở vào các yếu tố của dây dẫn. | 10/2023 |
| Sinh học 9 | Thái Văn Hiệu | Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.  | 2/2024 |
| KHTN 7 | Hồ Thị Hồng Hạnh | Sáng tạo mô hình nguyên tử Carbon | 9/2023 |
| KHTN 8 | Lê Văn Thà | Thực hành đo khối lượng riêngCủa vật rắn không thấm nước | 12/2023 |
| KHTN6 | Dương Hoàng Diễm Anh | TH Đo lực bằng lực kế | 04/2024 |
| KHTN 7 | Lê Thị Thái Hằng | Thực hành chứng minh sinh trưởng và phát triển ở thực vật, động vật. | 04/2024 |
| Tiếng Anh | Dương Thị Dung | Phương pháp và kỹ năng dạy từ vựng cho học sinh khối 6 trường THCS Phong An. | HKI |
| Mĩ Thuật | Trần Thị Hồng Yến  | Sử dụng vật liệu tái chế để tạo ra sản phẩm mĩ thuật. | HKI |
| GDTC | Lê Trọng Vĩnh Lộc | Tăng cường một số biện pháp gây hứng thú tập luyện thể dục thể thao cho học sinh lớp 9 trường THCS Phong An. |  HKII |
| Toán | Lê Thanh Phước  | Đại số 9“ Hệ thức Viét ”  | HKI |
| Toán | Trần Thị Thu Hiền | Đại số 6” Giúp học sinh nâng cao kỷ năng tính chu vi và diện tích một hình trong thực tế ” | HKII |
| Tin học | Hoàng Thị Ngọc Trinh | “Một số giải pháp nâng cao chất lượng giờ học thực hành môn tin học ở trường THCS ” | HKII |
| Ngữ văn | Nguyễn Thị Kim Quy | Rèn kĩ năng nói và nghe cho học sinh lớp 7. |  |
| Lịch sử&Địa lí | Nguyễn Thị Hương | Trải nghiệm sáng tạo về thiên nhiên các châu lục trong môn địa lí 7. |  |
| Ngoại khóa hình thức | Tổ V-S-Đ | Tìm hiểu danh nhân lịch sử Vua Quang Trung.( Thực hiện chung toàn khối 8) |  |
| Ngoại khóa hình thức | GV Ngữ văn | Kể chuyện dân gian khối 6 (thực hiện trong tiết học theo lớp) |  |

 **3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Đối với CT GDPT 2006, không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT5. Nội dung kiểm tra học kì I tối thiểu đến hết tuần 15 của chương trình môn học, hoàn thành việc kiểm tra trước ngày 07 tháng 01 năm 2024 (không tổ chức kiểm tra vào ngày 24, 25/12 và các ngày lễ); Nội dung kiểm tra học kì II tối thiểu đến hết tuần 14 của chương trình môn học học kì II, hoàn thành việc kiểm tra trước ngày 30 tháng 04 năm 2024 (không tổ chức kiểm tra vào ngày nghỉ lễ). Xây dựng quy trình ra đề chặt chẽ, nghiêm túc, phân công rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên trong hội đồng ra đề.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

**Đối với môn Ngữ văn**, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 365/PGDĐT-THCS ngày 16/8/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông đối với khối lớp 6,7,8; khuyến khích giáo viên vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9.

**Đối với môn Lịch sử**, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu… một cách máy móc.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Thông báo số 549/TB-SGDĐT ngày 27 tháng 02 năm 2023 của của Giám đốc Sở GDĐT (Khoản a, Mục 2, trong đó việc ra đề kiểm tra chung là yêu cầu bắt buộc).

c) Khối 6-7-8 thực hiện theo **Thông tư 22** của Bộ GD&ĐT, khối 9 thực hiện theo **TT 26 và TT 58** của Bộ GD&ĐT

- Đối với học sinh khuyết tật (Trường có 07 học sinh KT): Thực hiện theo Điều 11 Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, có Kế hoạch giáo dục của cá nhân học sinh và Kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập của GVCN (theo mẫu PGD gửi).

+Việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học.

+Đối với học sinh khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập, kết quả rèn luyện và học tập môn học mà học sinh khuyết tật có khả năng đáp ứng được theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả rèn luyện và học tập. Những môn học mà học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá kết quả thực hiện rèn luyện và học tập theo Kế hoạch giáo dục cá nhân; không kiểm tra, đánh giá những nội dung môn học hoặc môn học được miễn.

d) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

**4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 tham gia kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT đạt kết quả cao.**

a. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT thông qua việc triển khai Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025

b. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

c. Trên cơ sở kết quả tham gia kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023-2024 và các điều kiện thực tế tại nhà trường, địa phương, tiến hành xây dựng kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng giáo dục các lớp cuối cấp nhằm chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh lớp 10THPT năm học 2024-2025 đạt kết quả cao.

**II. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập, chăm lo công tác xây dựng thư viện đạt chuẩn, kiểm định CLGD, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

**1.** **Hoàn thiện, củng cố mạng lưới trường, lớp**

Hoàn thiện, củng cố mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, tạo điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đồng thời chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

**2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

a. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

b. Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lí phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; có giải pháp phù hợp để khắc phục khó khăn, vướng mắc khi sử dụng hệ thống và bảo đảm tính pháp lí của số liệu.

**3. Công tác xây dựng thư viện đạt chuẩn, kiểm định CLGD, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

a. Công tác xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn

Tiến hành rà soát, đối chiếu và tiến hành xây dựng kế hoạch dựng thư viện đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

b. Công tác điểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Duy trì, củng cố bền vững chất lượng trường đạt KĐCLGD, đạt chuẩn quốc gia..Thực hiện đảm bảo tiến độ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện về Kế hoạch Triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2025 và kế hoạch hàng năm; đồng thời triển khai tốt kế hoạch cải tiến chất lượng, tự đánh giá

**III.Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học cơ sở**

**1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

a. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí theo tiêuchuẩn chức danh chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Tiếp tục rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; cân đối về cơ cấu đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên cấp trung học cơ sở theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ đối với giáo viên Âm nhạc.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục

- Chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

- Tiếp tục tham gia bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tập huấn công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh

## 2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

b) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

c) Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

d) Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

3. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định như dịch đỏ mắt, dịch sốt xuất huyết…

**IV. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục**

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lí trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Tiếp tục thực hiện quyền tự chủ trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GDĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo nhóm bộ môn, cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của trường.

3. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Thực hiện công văn số **278**/PGDĐT-THCS ngày 09/8/2023 vv sử dụng và quản lý hồ sơ, sổ sách năm học 2023-2024. Quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

Thành lập ban Quản trị mạng của trường, phân công giáo viên cập nhật điểm môn KHTN, Lịch sử và Địa lý, cập nhật đánh giá nội dung GDĐP, hoạt động trải nghiệm-Hướng nghiệp, môn Nghệ thuật khối 6,7,8 lên cổng TT và học bạ.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai CT GDPT 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lí và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lí hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở.

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với các cấp chính quyền có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

Các khoản thu: thực hiện theo công văn số 2429/SGDĐT-KHTC ngày 29/8/2023 của Sở GD&ĐT vv hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo công lập năm học 2023-2024

6. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

7. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**V. Các công tác khác:**

**1. Công tác phụ đạo học sinh yếu:**

Nhà trường tiếp tục giao trách nhiệm phụ đạo học sinh yếu cho giáo viên bộ môn, phụ đạo ngay trong tiết học hoặc hướng dẫn cho học sinh làm bài ở nhà, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và đảm bảo thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu chung của nhà trường đề ra: 1% học sinh xếp loại HL yếu và không có học sinh xếp loại học lực ***kém*** theo chỉ tiêu.

## 2.Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và tham gia các hội thi:

a) Tập trung bồi dưỡng trong ngày thứ 4 và thứ 5, khuyến khích thầy cô chủ động tăng thời lượng bồi dưỡng (trực tiếp hoặc gián tiếp) để tăng thêm kiến thức cho học sinh, giáo viên bộ môn có trách nhiệm phát hiện và thành lập đội tuyển bồi dưỡng sớm, bồi dưỡng có chất lượng.

Nhà trường niêm yết công khai lịch dạy bồi dưỡng nhằm tiện cho việc theo dõi, kiểm tra của tổ chuyên môn và của nhà trường, đề nghị thầy cô thực hiện nghiêm túc, nêu cao tinh thần trách nhiệm, bồi dưỡng có chất lượng, cố gắng phấn đấu đạt chỉ tiêu đề ra trên tất cả các hội thi.

b) Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức các kì thi, cuộc thi **cấp trường** đồng thời tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kì thi, cuộc thi **cấp huyện, tỉnh**.

- Thi học sinh giỏi lớp 9: (tháng 12/2023) gồm 9 môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Toán, Vật lý, Sinh học, Tin học và Hóa học

- Thi học sinh giỏi lớp 6,7, 8 (tháng 4/2024): Lớp 6,7 gồm 03 môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh; khối lớp 8 gồm 05 môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lý, Khoa học tự nhiên

- Thi Khoa học kỹ thuật.

- Thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng.

- Tham gia các Hội thi, hoạt động TDTT và năng khiếu, ATGT cho nụ cười ngày mai, vẽ tranh và các cuộc thi trực tuyến khác...

## - Thi Tranh biện tiếng Anh.

\* Phân công bồi dưỡng học sinh giỏi các môn:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn** | **Khối lớp** | **Họ tên giáo viên phụ trách** |
| 1 | Hóa | 9 | Hồ Thị Hồng Hạnh |
| 2 | Lý | 9 | Lê Văn Thà |
| 3 | Sinh | 9 | Lê Thị Thái Hằng |
| 4 | KHTN | 8 | Thái Văn HiệuVõ Tiến SĩNgô Hữu Nghị |
| 5 | Tiếng Anh  | 6 | Nguyễn Thị Mỹ Kim  |
| 6 | Tiếng Anh  | 7 | Dương Thị Dung |
| 7 | Tiếng Anh  | 8 | Đào Thị Kim Chi  |
| 8 | Tiếng Anh  | 9 | Hoàng Thị Hà |
| 9 | Tranh biện Tiếng Anh  | 8-9 | Đào Thị Kim ChiHoàng Thị Hà |
| 10 | Nhảy cao, nhảy xa. | 8-9 | Lê Trọng Vĩnh Lộc |
| 11 | Bóng đá, cầu lông, cờ vua, đá cầu. | 8-9 | Nguyễn Đôn Vũ |
| 12 | Nội dung Chạy. | 8-9 | Phan Văn Hai |
| 13 | Toán | 6 | Trần Thị Thu Hiền |
| 14 | Toán  | 7 | Hoàng Bá Trung |
| 15 | Toán | 8 | Phan Thị Na |
| 16 | Toán | 9 | Phạm Đình Hòa |
| 17 | Tin | 9 | Hoàng Thị Ngọc Trinh |
| 18 | NC KHKT |  | Trần Thị Thùy Lan |
| 19 | Ngữ văn 6 | 6 | Hồ Thị Lý |
| 20 | Ngữ văn 7 | 7 | Nguyễn Thị Kim Quy  |
| 21 | Ngữ văn 8 | 8 | Hồ Thị Thanh Bình |
| 22 | Ngữ văn 9 | 9 | Nguyễn Thị Hiếu Hạnh  |
| 23 | LS&ĐL 8 | 8 | Trương Thị Minh, Nguyễn Thị Hương |
| 24 | Địa Lí 9 | 9 | Nguyễn Thị Kim Quy |
| 25 | Lịch sử 9 | 9 | Hồ Tiến Trung |
| 26 | NC KHKT |  | Trần Thị Hồng Yến |
| 27 | NC KHKT |  | Lê Xuân Nghĩa |

## 3. Công tác soạn-giảng- chấm chữa-cập nhật điểm, cập nhật đánh giá học sinh:

- Thực hiện Kế hoạch dạy học các môn được hiệu trưởng phê duyệt đầu năm học 2023-2024, soạn Kế hoạch bài dạy trước khi thực hiện giảng dạy trên lớp 1 tuần. Đặc biệt Kế hoạch bài dạy in vi tính phải có ngày soạn, tuần giảng, năm dạy, có phần bổ sung, phần rút kinh nghiệm cuối mỗi bài.

- Xây dựng hồ sơ cá nhân và hồ sơ tổ chuyên môn từ đầu năm đảm bảo về hình thức lẫn nội dung theo quy định tại TT **32** của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học.

- Tăng cường kiểm tra thường xuyên, chấm bài kiểm tra kịp thời để cập nhật điểm lên cổng thông tin điện tử của ngành, cập nhật vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc cách ghi điểm, sửa điểm đã quy định

- Chủ động về kế hoạch dạy học, sử dụng hiệu quả đồ dùng và thiết bị dạy học hiện có, cập nhật sổ đầu bài ở phòng học - phòng thực hành bộ môn - sổ đầu bài thể dục các lớp đầy đủ. Chú trọng việc theo dõi, kiểm tra nội dung ghi chép của học sinh, hướng dẫn cách học-cách ghi bài–cách soạn bài- cách làm bài kiểm tra cho học sinh khối 6. Kế hoạch bài dạy tiếp tục soạn theo tinh thần đổi mới đã được tập huấn và bám sát các công văn chỉ đạo đổi mới của ngành để thực hiện.

## 4. Công tác thao giảng-dự giờ, sinh hoạt chuyên đề:

Chuyển từ đánh giá hoạt động của giáo viên sang đánh giá hoạt động học của học sinh, chú trọng đến việc nghiên cứu bài dạy, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt chuyên đề bộ môn, hội giảng bộ môn.

## 5. Công tác rèn luyện, giáo dục đạo đức học sinh:

- Giáo viên chủ nhiệm trong các tổ cần có sự kết hợp tốt với tổng phụ trách đội, giáo viên bộ môn và phụ huynh học sinh để rèn luyện, giáo dục đạo đức cho học sinh nhằm hạn chế học sinh xếp loại hạnh kiểm **trung bình**/kết quả rèn luyện **Đạt**/**Chưa đạt**, tăng học sinh xếp loại hạnh kiểm/kết quả rèn luyện Khá-Tốt. Đảm bảo đạt trên 90% học sinh xếp loại hạnh kiểm/kết quả rèn luyện **Tốt** theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

## 6. Công tác kiểm tra nội bộ:

- Hình thức kiểm tra vừa kết hợp giữa kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra chuyên đề và tăng cường kiểm tra đột xuất, đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên phải được kiểm tra về một hoạt động nào đó thuộc lĩnh vực được phân công.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của các tổ chuyên môn, nhà trường sẽ thông báo lịch kiểm tra trên kế hoạch tháng của Phó hiệu trưởng, báo trước 01 tuần trên kế hoạch tuần của chuyên môn nhà trường. Trên cơ sở Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ chuyên môn, sẽ tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của cá nhân giáo viên.

+Tổ Toán-Tin: tháng 11/2023

+Tổ Ngữ Văn-Lịch sử&Địa lý: tháng 12/2023

+Tổ: KHTN-CN tháng 02/2024

+Tổ TA-TD-NT-GDCD: tháng 03/2024

- Kiểm tra việc cập nhật điểm ở cổng TT, sổ theo dõi và đánh giá học sinh định kỳ hằng tháng

- Kiểm tra việc cập nhật TKB, kế hoạch sử dụng các thiết bị, đồ dùng dạy học, lịch báo giảng ở cổng TT, cập nhật kế hoạch ở Website trường, ở bảng kế hoạch phòng Hội đồng hàng tuần.

- Kiểm tra việc cập nhật hồ sơ sổ sách, kế hoạch công tác của CBGVNV hàng tháng.

- Kiểm tra thường xuyên và đột xuất:

+ Kiểm tra công tác phòng chống dịch, kiểm soát dịch trong trường học

+ Kiểm tra việc thực hiện ngày công, giờ công của CBGVNV

+ Kiểm tra nề nếp dạy và học của giáo viên và học sinh

+ Kiểm tra công tác BDHSG, phụ đạo học sinh yếu

+ Kiểm tra công tác vệ sinh trường học, phòng học, phòng làm việc

+ Việc thực hiện chương trình kế hoạch dạy học

+ Dự giờ, thăm lớp...

## 7. Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia

**a. Thư viện:**

- Tiếp tục rà soát và thanh lý những sách cũ, sách không sử dụng (SGK lớp 8 cũ)

- Có kế hoạch mua bổ sung sách mới khối 6-7-8 mới, trang trí lại thư viện, xây dựng hồ sơ sổ sách đúng quy định

- Tiếp tục tham mưu cấp trên quan tâm đầu tư bàn ghế cho thư viện trường, theo dõi và xây dựng thư viện thân thiện khi có thông báo của cấp trên.

- Có kế hoạch làm hồ sơ đề nghị công nhận thư viện Tiên tiến theo TT 16

## b. Kiểm định chất lượng:

- Tiếp tục lưu giữ minh chứng: Từ giáo viên, tổ chuyên môn, các đoàn thể, bộ phận hành chính, BGH nhà trường cho giai đoạn 2021-2025

- Có kế hoạch cải tiến chất lượng đối với các tiêu chí chưa đạt ở Thông tư 18 của Bộ GD&ĐT về KĐCL, mức độ 1 của TT 13-14 về CSVC.

## c. Giữ chuẩn và có kế hoạch nâng chuẩn:

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp các ngành để phát triển nhà trường, nhất là tham mưu với lãnh đạo địa phương về nâng cấp-sửa chữa CSVC trường lớp hàng năm, làm mới trường học, bổ sung phòng chờ-phòng chuẩn bị thực hành bộ môn.

- Tập trung nâng cao chất lượng dạy học,

- Xây dựng cảnh quang, trường lớp sạch sẽ, thoáng mát

## 8. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học.

b) Chỉ đạo xét thi đua từ tổ trở lên đảm bảo phần trăm quy định về Chiến sĩ thi đua cơ sở và lao động tiên tiến, đảm bảo dân chủ, khách quan, phản ánh đúng thực chất, tránh trường hợp đưa thừa chỉ tiêu, không đúng đối tượng. Lưu ý đến tiêu chí có HSG huyện-tỉnh, hiệu quả và ý thức trách nhiệm trong thực hiện công việc được giao, tư tưởng chính trị-đạo đức công vụ, ý thức giữ gìn đoàn kết nội bộ và góp ý xây dựng phát triển nhà trường trong CBGVNV.

c) Bám sát các nội dung đánh giá thi đua của PGD để đạt chỉ tiêu thi đua của trường

d) Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

**Danh sách CBGVNV đăng ký viết SKKN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Tên sáng kiến** |
| **1** | Hồ Thị Phượng | Hiệu trưởng | Giải pháp quản lý trường học cấp THCS |
| **2** | Võ Thị Bích Thuận | P. Hiệu trưởng | Rèn luyện kĩ năng giao tiếp cho HS trường THCS Phong An |
| **3** | Nguyễn Đôn Vũ | P. CTCĐ | Một số biện pháp phòng tránh chấn thương trong hoạt động thể dục thể thao của học sinh lớp 7 ở trường THCS Phong An |
| **4** | Hoàng Thị Hà | Giáo viên | Một vài phương pháp thực hành tích cực hoạt động cặp,nhóm môn Tiếng Anh lớp 7/2 và 7/4 trường THCS Phong An. |
| **5** | Nguyễn Thị Đấu | TTCM | Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm trong dạy học Ngữ văn 9 |
| **6** | Hoàng Thị Ngọc Trinh | Giáo viên | Một số giải pháp nâng cao chất lượng giờ học thực hành môn Tin học ở Trường THCS |
| **7** | Nguyễn Thị Kim Quy (Địa) | Giáo viên | Phương pháp dạy học trực quan và sử dụng kênh hình trong môn Địa lí 6 ở trường THCS |
| **8** | Lê Xuân Nghĩa | Giáo viên | Một vài kinh nghiệm dạy tốt 1 tiết thực hành môn Công nghệ 9 mô đun lắp đặt mạng điện trong nhà ở Trường THCS Phong An |

# C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

* Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục trong toàn thể CB - GV - NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.
* Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.
* Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức cho học kì sau.
* Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để tạo sự đồng thuận, nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.
* Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

 Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 của trường THCS Phong An. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường.

 **TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

*Nơi nhận:* **CHỦ TỊCH**

*- PGD (báo cáo)*

*- CBGVNV (thực hiện)*

*- Lưu VT* **Hồ Thị Phượng**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT PHONG ĐIỀN**TRƯỜNG THCS PHONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do –Hạnh phúc** *Phong An, ngày 05 tháng 10 năm 2023* |

**QUY TRÌNH NHIỆM VỤ**

**NĂM HỌC 2023-2024**

|  |  |
| --- | --- |
| **THÁNG** | **NỘI DUNG CÔNG VIỆC** |
| 8/2023 | * CBGVNV trả phép hè, chuẩn bị cho năm học mới
* Họp HĐSP đầu năm học
* Phân công GVCN, GV đứng lớp và các nhiệm vụ khác đầu năm học mới. Sắp xếp TKB và thông báo thực hiện
* Lao động vệ sinh trường lớp
* Chuẩn bị các điều kiện về CSVC đầu năm học mới 2023-2024
* Hướng dẫn một số hoạt động chuyên môn đầu năm
 |
| 9/2023 | * Khai giảng năm học mới.
* Tổ chức dạy học tuần 1-4 từ 06/9/2023.
* Cập nhật báo cáo đầu năm lên Cổng thông tin

+ Danh sách học sinh chuyển lên lớp 7,8,9+ Danh sách học sinh tuyển mới lớp 6+ Danh sách học sinh chuyển đi, chuyển đến và bỏ học trong hè…+ Cập nhật tình hình đội ngũ, CSVC, trường lớp...* Kiểm tra – giám sát nề nếp dạy học đầu năm
* Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp đến CBGVNV
* Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng lại Kế hoạch dạy học các môn năm học 2023-2024, ký duyệt ban hành và triển khai thực hiện.
* Tham dự Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học Sở, Phòng
* Chỉ đạo giáo viên cập nhật hồ sơ sổ sách, kế hoạch daỵ học, các tổ chuyên môn xây dựng hồ sơ chuyên môn và cập nhật kế hoạch lên website, cập nhật TKB, kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học-lịch báo giảng ở công TT.
* Báo cáo phân công, bố trí đội ngũ, thời khóa biểu, KHDH các môn về tổ chuyên môn của phòng GD&ĐT.

Triển khai bồi dưỡng học sinh giỏi, tổng hợp danh sách HS bồi dưỡng khối 6,7,8,9, lưu hồ sơ.* Giáo viên chủ nhiệm hoàn thành việc cập nhật thông tin học sinh ở sổ 1 PT, học bạ khối 6.
* Tổ chức hội nghị Tổ chuyên môn đầu năm học ngày 21/9/2023. Triển khai đăng ký chất lượng đầu năm tại các tổ chuyên môn.
* Đại hội các Chi đội ngày 16/9/2023
* Đại hội Liên đội ngày 21/9/2023
* Hội nghị viên chức, công đoàn năm học 2023-2024: chiều 30/9/2023
* Ban hành các Quyết định, Quy chế đầu năm học 2023-2024
* GVCN đánh vắng tháng 09 trên cổng TT
* Thành lập Ban giám thị-trực y tế, ban phòng chống bạo lực học đường năm học 2023-2024
* Xây dựng các báo cáo, kế hoạch, hồ sơ đón đoàn kiểm tra, thanh tra Sở GD&ĐT từ 25/9/2023
 |
| 10/2023 | * Tổ chức dạy học chương trình từ tuần 5 đến hết tuần 8.
* Nộp các hồ sơ theo quy định sau hội nghị VC về PGD trước 17/10/2023 (Đăng ký thi đua tập thể-cá nhân, nộp Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024…)
* Nhà trường kiểm tra-ký duyệt Kế hoạch giáo dục năm học của Chuyên môn nhà trường, các tổ chuyên môn. Tổ trưởng chuyên môn ký duyệt kế hoạch giáo dục của giáo viên năm học 2023-2024.
* Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024
* Tổ chức kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10
* Nộp danh sách học sinh khối 9 đăng ký dự thi HSG lớp 9 cấp huyện
* Triển khai đăng ký ý tưởng dự thi KHKT tại tổ chuyên môn. Nộp Đăng ký ý tưởng dự thi KHKT lên PGD
* Kiểm tra - giám sát nề nếp dạy học
* Đóng dấu giáp lai học bạ khối 6 tại PGD

Giáo viên bộ môn cập nhật điểm/cập nhật đánh giá học sinh, GVCN đánh vắng tháng 10/2023 và báo cáo tăng/giảm tháng 10 ở sổ 1 PT, nhà trường kiểm tra việc cập nhật đánh giá ở cổng TT.* Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi các môn
* Các tổ triển khai báo cáo chuyên đề bộ môn, triển khai thao giảng-dự giờ.
* Triển khai công tác BDTX.
* Cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục THCS. Xây dựng hồ sơ PCGD&XMC để PGD Kiểm tra.
* Dự sinh hoạt Hội đồng bộ môn, Cụm chuyên môn cấp THCS
* CM xây dựng kế hoạch hội giảng cấp trường
* Kiểm tra giữa kỳ học kỳ I các môn (theo Kế hoạch dạy học BGH đã duyệt)
 |
| 11/2023 | * Tổ chức dạy học chương trình từ tuần 9 đến tuần 12. Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin, sử dụng tranh ảnh- thiết bị- đồ dùng dạy học trong các tiết dạy. Chủ động về hồ sơ sổ sách, kế hoạch bài dạy.
* Nộp DS dự thi HSG khối 9 cấp huyện các môn văn hóa
* Kiểm tra giữa kỳ học kỳ I các môn (theo Kế hoạch dạy học BGH đã duyệt)
* Kiểm tra tiến độ vào điểm của giáo viên bộ môn, đánh vắng của GVCN
* Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tổ CM
* Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi. Theo dõi, kiểm tra công tác hướng dẫn NCKHKT chuẩn bị thi huyện
* Triển khai các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Tổ chức kỉ niệm 41 năm ngày nhà giáo việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2023)
* Giám sát, kiểm tra việc thực hiện ngày công, giờ công, nề nếp dạy - học.
* Các tổ triển khai chuyên đề, thao giảng-dự giờ
* Sinh hoạt chuyên môn theo Cụm.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ Toán Tin, Tổ chức Hội giảng cấp trường đối với 2 môn Toán, Tin* Triển khai cuộc thi “ATGT cho nụ cười ngày mai” theo kế hoạch của Bộ
* Theo dõi thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đội tuyển tham gia thi HSG cấp tỉnh.
* Chuẩn bị hồ sơ kiểm tra PCGD-XMC năm 2022 tại tỉnh.
* Hướng dẫn tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối học kỳ I.
 |
| 12/2023 | * Tổ chức dạy học chương trình từ tuần 13 đến tuần 16 và ôn tập cho học sinh kiểm tra cuối HKI.
* Tham gia thi KHKT cấp huyện
* Tham gia kì thi HSG khối 9 cấp huyện
* Thi “ATGT cho nụ cười ngày mai” theo kế hoạch của Bộ và Sở.
* Các tổ tiếp tục triển khai chuyên đề, thao giảng-dự giờ.
* Chỉ đạo cập nhật điểm, kiểm tra tiến độ cập nhật điểm ở cổng thông tin.
* Theo dõi, kiểm tra công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các môn.
* Giám sát, kiểm tra việc thực hiện ngày công, giờ công.
* Nhận Thông báo Điều lệ HKPĐ cấp huyện.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ Ngữ văn- Lịch sử&địa lí. Tổ chức Hội giảng cấp trường đối với 2 môn trên* Sở kiểm tra thực tế về công tác PCGD-XMC THCS năm 2023
* Tổ chức kiểm tra cuối HKI

+ Đăng ký đề thi, giấy thi.+ Làm hồ sơ kiểm tra cuối HKI năm học 2023 - 2024.+ Tổng hợp lịch kiểm tra- niêm yết.+ Lên lịch coi kiểm tra, chấm bài kiểm tra, sắp xếp danh sách phòng kiểm tra, biên bản tổ chức kiểm tra cuối HKI…+ Chuẩn bị giấy kiểm tra, biểu mẫu, văn phòng phẩm…+ Nhận đề kiểm tra HKI năm học 2023-2024 tại phòng GD&ĐT.+ Chấm bài kiểm tra, cập nhật điểm, báo cáo chất lượng.+ Lưu bài kiểm tra cuối học kỳ I.-Tham gia góp ý bản mẫu SGK lớp 9 theo Quyết định.- Kiểm tra, cân đối chuyên môn học kỳ II, sắp sếp thời khóa biểu chính khóa- TD HKII. Niêm yết và triển khai thực hiện. |
| 01/2024 | * Chấm bài kiểm tra, cập nhật điểm
* Kiểm tra, nộp báo cáo giữa năm lên Cổng thông tin
* Báo cáo thống kê chất lượng HKI lên Phòng GD theo biểu mẫu quy định .
* Tổ chức dạy học chương trình tuần 17-20
* Sơ kết học kì I.
* Tham gia thi Tranh biện tiếng Anh cấp huyện
* Tham gia Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp tỉnh (nếu có).
* Tham gia cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện.
* Cập nhật thông tin lên Cổng TTGDĐT để báo cáo giữa năm.
* Tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025
 |
| 02/2024 | * Tổ chức dạy học chương trình từ tuần 21 đến tuần 24.
* Nghỉ Tết Nguyên Đán, phân công trực Tết.
* Ổn định nề nếp dạy học sau Tết, nắm tình hình học sinh, chú ý việc duy trì số lượng, chống bỏ học sau Tết
* Nhận Kế hoạch thi HSG lớp 6, 7, 8
* Tham gia thi vòng loại tranh biện tiếng Anh cấp tỉnh (nếu có).
* Tham gia HKPĐ cấp tỉnh (nếu có).
* Nhận thông báo hướng dẫn về thi HSG lớp 9 cấp tỉnh.
* Tổ chức lựa chọn SGK lớp 9 cho năm học 2024-2025.
* Tham gia giải điền kinh truyền thống, HKPĐ cấp huyện: Bóng đá, Điền kinh, Cầu lông, Bóng bàn, Đá cầu, Bơi, Cờ vua, …
* Theo dõi thông báo hướng dẫn về thi HSG lớp 9 cấp tỉnh.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ KHTN-CN. Tổ chức Hội giảng cấp trường đối với 2 môn trên.* Kiểm tra giữa kỳ các môn từ tuần 26 và theo KHDH
* Tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025
 |
| 3/2024 | * Tổ chức dạy học chương trình từ tuần 25 đến tuần 28.
* Sắp xếp lại TKB và triển khai thực hiện từ tuần 26.
* Tổ chức kiểm tra giữa kỳ HKII tuần 26, 27. Lưu bài kiểm tra giữa kỳ.
* Tham gia giải điền kinh cấp tỉnh (nếu có)
* Tham gia vòng thi chung kết tranh biện tiếng Anh cấp tỉnh (nếu có)
* Giáo viên bộ môn tăng cường kiểm tra thường xuyên, cập nhật điểm.
* Nhà trường kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học tổ CM
* Kiểm tra nề nếp dạy học, kiểm tra tiến độ cập nhật điểm, cập nhật hồ sơ.
* Nộp danh sách đăng ký dự thi HSG cấp huyện khối 6-7-8
* Chỉ đạo tổ chức kỉ niệm 93 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3…, 49 năm Ngày giải phóng Phong Điền và Thừa Thiên Huế.
* Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ TA-TD-NT-GCCD. Tổ chức Hội giảng cấp trường đối với 4 môn trên
* Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.
* Sinh hoạt chuyên môn theo Cụm.
* Hướng dẫn ôn tập và kiểm tra học kỳ II.
* Tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025
 |
| 4/2024 | * Tổ chức dạy học chương trình từ tuần 29-32 và ôn tập cho học sinh kiểm tra cuối HKI
* Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tổ CM
* Tham gia thi HSG cấp Tỉnh khối 9
* Tham gia thi HSG huyện khối 6,7,8
* Hướng dẫn ôn tập và kiểm tra học kỳ II.
* Tham gia các hoạt động kỉ niệm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4 và ngày Quốc tế Lao động 01/5.
* Các tổ chuyên môn hoàn thành công tác thao giảng- dự giờ theo quy định ở thông tư 12.

Chỉ đạo giáo viên rà soát các cột điểm, tăng cường kiểm tra thường xuyên và cập nhật đảm bảo chế độ cho điểm các khối.* Kiểm tra nề nếp dạy học, kiểm tra tiến độ cập nhật điểm, cập nhật hồ sơ sổ sách của CBGVNV.
* Nhập dữ liệu TN lớp 9 và dự tuyển sinh lớp 10 cho HS khối 9. Kiểm tra học bạ lớp 9, thông báo điều chỉnh-bổ sung những thiếu sót ở hồ sơ học bạ khối 9.
* Xét SKKN CSTĐ tại tổ, tại trường, nộp SKKN và danh sách CSTĐCS ra PGD
* UBND tỉnh ban hành Danh mục SGK lớp 9 cho năm học 2024-2025.
* Tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025
 |
| 5/2024 | * Tổ chức kiểm tra cuối HK II.
* Dạy học hết chương trình năm học
* GVBM hoàn thành việc vào điểm/đánh giá học sinh lên cổng TTĐT, học bạ
* Nhân viên văn phòng thống kê chất lượng cuối năm; danh sách học sinh khen thưởng cuối năm.
* GVCN hoàn thành việc vào điểm, đánh giá, nhận xét học sinh, ký duyệt ở học bạ các khối
* Nộp báo cáo cuối năm trên Cổng TT, các báo cáo theo mẫu ra phòng GD&ĐT.
* Lưu bài kiểm tra cuối kỳ HKII năm học 2023-2024
* Tổ chức tổng kết năm học 2023-2024, phát thưởng cho học sinh và giáo viên n hân viên đạt thành tích xuất sắc trong năm học.
* Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 lên cấp trên.
* Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và ngày thành lập Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.
* Chuẩn bị các điều kiện cho công tác tuyển sinh lớp 6
* Xét tốt nghiệp lớp 9 tại trường.
* Xét tốt nghiệp lớp 9 tại Phòng GD&ĐT
* Cập nhật thông tin lên Cổng TTGDĐT và cơ sở dữ liệu ngành để báo cáo cuối năm.
* Chuyển danh sách học sinh sinh hoạt hè 2024 về địa phương.
* Báo cáo Danh mục SGK và số lượng SGK lớp 9 đã lựa chọn cho các NXB, lên PGD, lên Sở.
* Đánh giá 01 năm sử dụng SGK mới lớp 8; 03 năm sử dụng SGK lớp 6, 02 năm sử dụng SGK lớp 7
* Xét thi đua cuối năm, hoàn thiện hồ sơ thi đua đơn vị-cá nhân nộp PGD
* Hoàn thiện hồ sơ dự tuyển lớp 10 cho HS khối 9
* Ký khóa học bạ, sổ điểm các khối
* ***Tổng kết công tác ATGT, trường học an toàn nộp xã***
* Tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025
 |
| 6/2024 | * Tham gia coi thi, chấm thi vào lớp 10, Coi thi TN THPT
* Giáo viên nghỉ hè
* Xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025.
* Tham gia hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới.
* Tham gia tập huấn sử dụng SKG lớp 9 cho năm học 2024-2025.
* Tuyển sinh lớp 6 năm học 2024-2025, nhập dữ liệu, chuẩn bị các hồ sơ quy định.
 |
| 7/2024 | * Giáo viên nghỉ hè
* Duyệt tuyển sinh lớp 6 tại Phòng. Biên chế lớp học năm học 2024-2025
* Duyệt Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2024-2025 tại PGD.
* Tham gia tập huấn sử dụng SKG lớp 9 cho năm học 2024-2025.
 |

 **TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

 **CHỦ TỊCH**

 **Hồ Thị Phượng**

1. *Thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022).* [↑](#footnote-ref-1)